

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỐ:01/2025/QĐST - DS

N, ngày 26 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 357, 430, 434, 440, 468 Bộ luật Dân sự; các khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 43/2024/TLST - DS, ngày 05 tháng 12 năm 2024 về việc “tranh chấp hợp đồng mua bán”.

XÉT THẤY

Thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: phố C, thị trấn V, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: anh Nguyễn Đức D, sinh năm 1998.

Địa chỉ: xóm B, xã L, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung: trong năm 2020 anh Nguyễn Đức D có mua cây lan cảnh của anh Trần Văn T (hai bên không nhớ rõ ngày tháng mua bán) và đến ngày 07/7/2021 hai bên đã chốt lại là anh Nguyễn Đức D còn nợ anh Trần Văn T số tiền gốc là 240.000.000 đồng. Số tiền lãi phát sinh hai bên thỏa thuận tính kể từ ngày 07/12/2021 đến ngày 07/12/2024 là 36 tháng với mức lãi suất là 0,75%/tháng thành tiền là: 240.000.000 đồng x 0,75% x 36 tháng = 64.800.000 đồng. Tổng cộng anh Nguyễn Đức D còn nợ anh Trần Văn T số tiền là 304.800.000 đ (ba trăm linh bốn triệu tám trăm nghìn đồng).

2.2. Về trách nhiệm thanh toán trả nợ:

Anh Nguyễn Đức D phải có trách nhiệm thanh toán trả nợ cho anh Trần Văn T số tiền 304.800.000 đ (*ba trăm linh bốn triệu tám trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

2.3. Về án phí: anh Nguyễn Đức D nhận nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 7.620.000 đ (*bảy triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng*). Trả lại cho anh Trần Văn T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.500.000 đ (*bảy triệu năm trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số BLTU/23/0001452, ngày 05 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Quốc